

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2009/TT-BTNMT ngày 19/3/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét đơn đề nghị xả nước thải vào nguồn nước ngày 30/3/2017 của Công ty TNHH Xứ Đoài và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 471/TTr- STNMT ngày 24/4/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Xứ Đoài được xả nước thải từ hoạt động của từ hoạt động Khu du lịch sinh thái biển Linh Trường, tại xã Hoằng Trường, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hoá với các nội dung sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Kênh tiêu Trường - Phụ thuộc lưu vực sông Cung.

2. Vị trí công trình xả nước thải:

- Vị trí công trình thu gom, xử lý nước thải: Đặt trên đất của Công ty (Khu du lịch sinh thái biển Linh Trường) được UBND tỉnh cho thuê đất năm 2004.

- Vị trí xả nước thải: Muong thu gom nước thải của Khu du lịch Hải - Tiến đoạn chảy qua xã Hoằng trường, huyện Hoằng Hóa.

Có tọa độ theo hệ tọa độ VN - 2000 như sau: X = 2196964; Y = 598285.

3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 300m³/ngày đêm.

4. Phương thức và chế độ xả thải:

- Phương thức: xả nước thải theo phương thức tự chảy.
- Chế độ xả nước thải: 24h/ngày đêm.

5. Giới hạn thông số, nồng độ chất ô nhiễm trong nước thải:

Giá trị các thông số ô nhiễm được phép xả thải vào nguồn nước không vượt quá giá trị tại cột B quy định của QCVN 14: 2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt. Trong đó, giá trị các thông số ô nhiễm đặc trưng được quy định ở Bảng sau:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	QCVN 14: 2009/BTNMT (Cột B)
1	pH	-	5 - 9
2	BOD ₅	mgO ₂ /l	50
3	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	20
4	TSS	mg/l	100
5	Phosphat (PO ₄ ³⁻) (tính theo P)	mg/l	10
6	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	20
7	Amoni	mg/l	10
8	Coliforms	MPN/100ml	5000

6. Thời gian của giấy phép: Mười (10) năm, kể từ ngày được cấp giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH Xứ Đoài:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này, nếu có thay đổi phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012.

3. Thực hiện quan trắc nước thải như sau:

- Quan trắc liên tục lưu lượng nước thải đã xử lý đạt tiêu chuẩn cho phép qua đồng hồ đo lưu lượng tại vị trí cửa xả, trước khi xả nước thải vào mương thu gom nước thải của Khu du lịch Hải - Tiến.

- Quan trắc chất lượng nước thải sản xuất sau xử lý theo tần suất ba (03) tháng/lần tại vị trí cửa xả, trước khi xả nước thải vào mương thu gom nước thải của Khu du lịch Hải - Tiến, với các thông số quy định tại Bảng (nêu trên).

- Quan trắc nguồn nước tiếp nhận: Hai (02) vị trí tại Kênh tiêu Trường - Phụ thuộc lưu vực sông Cung (về phía trên vị trí tiếp nhận nước thải 50m và

phía dưới vị trí tiếp nhận nước thải 50m); thông số quan trắc theo quy định QCVN 08 - MT : 2015/BTNMT (cột B1) - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước mặt; Tần suất quan trắc sáu (06) tháng/lần.

- Lập sổ theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện quan trắc nước thải và nước nguồn tiếp nhận.

5. Thu gom, vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình, công nghệ đã trình bày trong hồ sơ đề nghị cấp phép; bảo đảm các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy chuẩn cho phép tại Bảng (nêu trên) trước khi xả ra nguồn tiếp nhận; thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong hồ sơ đề nghị cấp phép.

6. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt quy chuẩn tại Bảng (nêu trên) và phải dừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước và môi trường các cấp; nếu có sự cố bất thường liên quan đến việc xả nước thải phải dừng ngay xả thải, khắc phục sự cố gây ô nhiễm nguồn nước; đồng thời báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

8. Hằng năm (trước 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá, UBND huyện Hoằng Hóa (Phòng Tài nguyên và Môi trường) về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận (nêu trên).

Điều 3. Công ty TNHH Xứ Đoài được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND huyện Hoằng Hóa và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát chất lượng nước thải từ hoạt động Khu du lịch sinh thái biển Linh Trường, tại xã Hoằng Trường, huyện Hoằng Hóa, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nếu có vi phạm; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với chất lượng nước thải của Công ty TNHH Xứ Đoài.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH Xứ Đoài còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Xứ Đoài;
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (10 bản);
- UBND huyện Hoằng Hóa;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, N N.



Nguyễn Đức Quyền